

ÔN TẬP
Môn: Địa lý 10 – Kỳ 1

Trắc nghiệm:

Câu 1) Lớp vỏ lục địa và vỏ đại dương khác nhau chủ yếu ở:

- A. Lớp vỏ lục địa mỏng hơn vỏ đại dương
- B. Vỏ đại dương cấu tạo chủ yếu bằng badan, vỏ lục địa chủ yếu bằng granit
- C. Lớp vỏ đại dương chiếm diện tích lớn hơn lớp vỏ lục địa
- D. Ý b và c đúng.

Câu 2) Lớp chiếm thể tích và khối lượng lớn nhất của Trái Đất là:

- A. Lớp vỏ đá
- B. Lớp nhân
- C. Lớp Bao Manti
- D. Không thể xác định được

Câu 3) Động đất và núi lửa thường tập trung ở:

- a) Tầng bazan trong lớp vỏ đá
- b) Tầng trên của lớp Manti
- c) Tầng dưới của lớp bao Manti
- d) Nhân Trái đất, nơi có nhiệt độ và áp suất lớn

Câu 4) Thạch quyển dùng để chỉ:

- a) Lớp vỏ Trái đất
- b) Lớp vỏ Trái đất và phần trên của bao Manti
- c) Lớp vỏ Trái đất và lớp bao Manti
- d) Lớp vỏ nhớt dẻo nằm trên bề mặt Trái đất

Câu 5. Hình thức dao động của sóng biển là theo chiều

- A. xô vào bờ.
- B. thẳng đứng.
- C. xoay tròn.
- D. chiều ngang.

Câu 6. Các nhân tố nào sau đây thường gây ra nhiều loạn thời tiết rất mạnh?

- A. Frông ôn đới, gió Mậu dịch.
- B. Gió Mậu dịch, gió Đông cực.
- C. Dải hội tụ nhiệt đới, frông ôn đới.
- D. Gió Đông cực, frông ôn đới.

Câu 7. Vùng chí tuyến có mưa tương đối ít là do tác động của

- A. áp thấp.
- B. gió mùa.
- C. áp cao.
- D. địa hình.

Câu 8. Yếu tố nào sau đây của địa hình tạo nên các vành đai phân bố thực vật?

- A. Hướng sườn.
- B. Độ cao.
- C. Hướng nghiêng.
- D. Độ dốc.

Câu 9. Nước trên lục địa gồm nước ở

- A. trên mặt, nước ngầm.
- B. trên mặt, hơi nước.
- C. nước ngầm, hơi nước.
- D. băng tuyết, sông, hồ.

Câu 10. Các hành tinh trong Hệ Mặt Trời có quỹ đạo chuyển động từ

- A. đông sang tây.
- B. tây sang đông.
- C. nam đến bắc.
- D. bắc đến nam.

Câu 11. Nơi nào sau đây có mưa ít?

- A. Nơi có dải hội tụ nhiệt đới.
- B. Nơi có dòng biển nóng đi qua.
- C. Nơi có dòng biển lạnh đi qua.
- D. Nơi có frông hoạt động nhiều.

Câu 12. Ở miền ôn đới lạnh, nhân tố chủ yếu tác động đến chế độ nước sông là

- A. thực vật.
- B. băng tuyết.
- C. địa hình.
- D. chế độ mưa.

Câu 13. Nhân tố nào sau đây có tác động đến việc tạo nên thành phần hữu cơ cho đất?

- A. Sinh vật. B. Đá mẹ. C. Khí hậu. D. Địa hình.

Câu 14. Ở miền núi, nước sông chảy nhanh hơn đồng bằng là do có

- A. nhiều thung lũng. B. nhiều đỉnh núi cao.
C. địa hình phức tạp. D. địa hình dốc.

Câu 15. Ở miền khí hậu nóng, nhân tố chủ yếu tác động đến chế độ nước sông là

- A. thực vật. B. chế độ mưa. C. địa hình. D. nước ngầm.

Câu 16) Các mỏ than, mỏ dầu thường hình thành trong vùng đá:

- a) Mac ma c) Trầm tích
b) Biến tính d) Khó xác định được

Câu 17) Ngoại lực sinh ra do:

- a) Năng lượng của bức xạ Mặt Trời b) Sự vận chuyển của vật chất
c) Tác động của gió d) Tác động của nước

Câu 18) Phong hóa vật lý và phong hóa hóa học khác nhau chủ yếu ở:

- a) Phong hóa hóa học là tác động bồi tụ còn phong hóa vật lý là tác động phá hủy đá
b) Phong hóa vật lý làm thay đổi hình thức còn phong hóa hóa học làm thay đổi cả hình thức lẫn tính chất
c) Phong hóa vật lý diễn ra trên mặt đất, phong hóa hóa học diễn ra ở dưới mặt sâu
d) Tất cả các sự khác biệt trên

Câu 19) Nội lực và ngoại lực có điểm giống nhau là:

- a) Cùng được sinh ra do năng lượng của Trái Đất
b) Cùng có tác động thay đổi diện mạo của Trái Đất
c) Điều cần có sự tác động của con người
d) Điều kiện được hình thành từ năng lượng Mặt Trời

Câu 20) Các thạch nhũ trong các hang động đá vôi là kết quả của:

- a) Phong hóa vật lý c) Phong hóa sinh vật
b) Phong hóa hóa học d) Sự kết hợp của cả 3 loại

Câu 21) Đồng bằng châu thổ sông Hồng là kết quả của hiện tượng:

- a) Biển tiến c) Bồi tụ do nước chảy
b) Biển thoái d) Bồi tụ do sóng biển

Câu 22) Địa hình đất xấu là kết quả của:

- a) Hiện tượng nước chảy tràn
b) Hiện tượng nước chảy thành dòng thường xuyên
c) Quá trình mài mòn và thổi mòn của gió
d) Tác động của băng hà xói mòn đất

Câu 23) Một đơn vị thiên văn là:

- a) Khoảng cách giữa các hành tinh với nhau b) Khoảng cách từ Mặt Trời đến Trái Đất
c) Khoảng cách từ Trái Đất đến Mặt Trăng d) Khoảng cách từ Mặt Trời đến Diêm Vương Tinh

Câu 24) Quá trình thổi mòn và mài mòn khác nhau do:

- a) Một bên do gió, một bên do nước
- b) Một bên do nội lực, một bên do ngoại lực
- c) Một bên diễn ra chậm, một bên diễn ra nhanh
- d) Một bên do tác động vật lý, một bên do tác động hóa học

Câu 25: Đá mẹ cung cấp cho đất các thành phần :

- A. vô cơ
- B. hữu cơ
- C. nước
- D. mùn

Câu 26: Tháp dân số thể hiện

- A. tỉ suất sinh và tỉ suất tử
- B. tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên
- C. tỉ lệ nhóm tuổi và giới tính
- D. tỉ lệ gia tăng cơ học

Câu 27: Đất ở vùng địa hình dốc có đặc điểm :

- A. dày
- B. giàu dinh dưỡng
- C. bồi tụ nhiều
- D. nghèo dinh dưỡng

Câu 28: Các cây trồng vật nuôi cần nhiều công chăm sóc thường phân bố ở nơi

- A. trình độ khoa học cao
- B. dân đông,nhiều lao động
- C. có tự nhiên thuận lợi
- D. thị trường tiêu thụ lớn

Câu 29: Hiện tượng nào sau đây không biểu hiện cho quy luật địa đới :

- A. sự phân bố vòng đai nhiệt
- B. gió Mậu dịch
- C. gió tây ôn đới
- D. gió mùa

Câu 30: Sông có diện tích lớn nhất thế giới là :

- A. sông Amazon
- B. sông Nin
- C. sông Mê Kông
- D. sông Trường Giang

Câu 31: Mật độ dân số là

- A. số người làm việc ở một vùng
- B. số người sinh sống trên một lãnh thổ nhất định
- C. số người sinh sống ở một nước
- D. số người làm việc trong lãnh thổ

Câu 32: Toàn bộ các loài thực vật khác nhau sinh sống trên một vùng rộng lớn gọi là :

- A. thảm thực vật
- B. hệ sinh thái
- C. quần xã sinh vật
- D. rừng

Câu 33: Nhân tố ảnh hưởng đến việc xác định cơ cấu cây trồng,vật nuôi

- A. khí hậu và nước
- B. đất và địa hình
- C. đất và nước
- D. nước và sinh vật

Câu 33: Ở lưu vực sông rừng phòng hộ thường được trồng ở :

- A. thượng lưu
- B. hạ lưu
- C. ven biển
- D. sát cửa sông

Câu 34: Tác dụng điều hòa dòng chảy của thảm thực vật thể hiện qua :

- A. tăng xói mòn
- B. tăng chảy tràn trên mặt
- C. giảm mực nước ngầm
- D. giảm bớt cường độ lũ

Câu 35: Đặc điểm cơ bản của khí hậu khiến hoang mạc có ít loài sinh vật :

- A. nhiệt độ quá cao
B. biên độ nhiệt trong ngày lớn
C. thiếu nước
D. gió to

Câu 36: Cho bảng số liệu : số dân thế giới (tỉ người)

Năm	1804	1927	1959	1974	1987	1999	2013
Số dân	1	2	3	4	5	6	7

Qua bảng số liệu số dân thế giới trên thấy được ,từ năm 1804 đến năm 2013 :

- A. dân số thế giới có xu hướng giảm
B. thời gian để dân số thế giới tăng thêm 1 tỉ người tăng lên
C. thời gian để dân số thế giới tăng thêm 1 tỉ người rút ngắn lại
D. dân số thế giới tăng chậm

Câu 37: Đối tượng của sản xuất nông nghiệp là

- A. cây trồng,vật nuôi
B. môi trường
C. đất
D. con người

Câu 38: Cơ cấu thành phần kinh tế hình thành dựa trên cơ sở

- A. phân công lao động
B. lực lượng sản xuất
C. tài nguyên thiên nhiên
D. chế độ sở hữu

Câu 39: Thổ nhưỡng là :

- A. lớp vật chất tơi xốp trên bề mặt lục địa, đặc trưng bởi độ phì
B. nơi tiến hành trồng trọt
C. nơi con người sinh sống
D. lớp vật chất tơi xốp trên bề mặt lục địa

Câu 40: Các con sông ở miền ôn đới lạnh có lũ vào mùa xuân chủ yếu do :

- A. là thời điểm mực nước ngầm dâng cao
B. đây là thời điểm mưa nhiều
C. là thời điểm băng tuyết tan
D. là thời gian đóng băng

Tự luận:

Câu 1. Trình bày hoạt động của gió Mậu dịch, liên hệ Việt Nam?

Câu 2. Sóng thần là gì? Nguyên nhân sinh ra sóng thần?

Câu 3. Gió mùa là gì ? trình bày hoạt động của gió mùa mùa đông ?

Câu 4 : Nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố sinh quyển ?

Câu 5: Cho bảng số liệu về lưu lượng nước sông Hồng qua các tháng (đơn vị m³/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng nước	1040	885	768	889	1480	3510	6699	6660	4990	3100	2190	1370

Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự thay đổi chế độ nước sông Hồng qua các tháng và nhận xét?

Câu 6: Vẽ sơ đồ các đai khí áp và gió trên trái đất?

Câu 7: Giải thích sự thay đổi nhiệt độ theo độ cao địa hình.
